

Căn cứ Điều lệ Hợp tác xã Thủy sản ban hành kèm theo Nghị định số 51-HĐBT ngày 17-3-1982 của Hội đồng Bộ trưởng ;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Thủy sản (tờ trình số 3033-TS/HTX ngày 19-11-1986),

QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1. — Nay sửa đổi thay điều 19 thuộc chương 4 của Điều lệ Hợp tác xã Thủy sản ban hành kèm theo Nghị định số 51-HĐBT ngày 17-3-1982 của Hội đồng Bộ trưởng bằng điều 19 mới như sau :

Điều 19 mới: « Tập thể hóa tư liệu sản xuất: mọi người khi vào hợp tác xã, có tư liệu sản xuất cần thiết cho nghề cá, đều được định giá thành tiền và được tập thể hóa.

Việc định giá tư liệu sản xuất phải căn cứ vào giá thỏa thuận giữa tập thể hợp tác xã và người xin vào hợp tác xã, dưới sự chỉ đạo của Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương và trên cơ sở chất lượng, giá trị sử dụng còn lại của tư liệu sản xuất đó, và được Đại hội xã viên thông qua.

Tiền trị giá tư liệu sản xuất được dùng để đóng cổ phần tập thể hóa, thiếu phải đóng thêm, thừa được trả một lần hoặc trả dần theo thời gian khấu hao còn lại. Đối với tiền thừa cổ phần chưa trả đủ, người có tiền thừa được trả lãi hàng tháng, tỷ lệ lãi được căn cứ vào tỷ lệ lãi tiền gửi tiết kiệm dài hạn tại Ngân hàng và do Đại hội xã viên thông qua ».

Điều 2. — Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, Bộ trưởng Bộ Thủy sản, Thủ trưởng các Bộ, ngành có liên quan và Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

T.M. Hội đồng Bộ trưởng

K.T. Chủ tịch

Phó Chủ tịch

VÔ CHÍ CÔNG

QUYẾT ĐỊNH của Hội đồng Bộ trưởng số 33b - HĐBT ngày 14-2-1987 về việc phân vạch, điều chỉnh địa giới hành chính một số xã, phường, thị trấn của các thị xã Bạc Liêu, Cà Mau và các huyện Cái Nước, Đầm Dơi, Ngọc Hiền, Vĩnh Lợi, Giá Rai, Hồng Dân, Thới Bình, Trần Văn Thời thuộc tỉnh Minh Hải.

HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Căn cứ điều 107 của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ngày 18-12-1980 ;

Căn cứ điều 16 của Luật Tổ chức Hội đồng Bộ trưởng ngày 4-7-1981 ;

Căn cứ Quyết định số 214-CP của Hội đồng Chính phủ ngày 21-11-1970 ;

Căn cứ Quyết định số 64b-HĐBT của Hội đồng Bộ trưởng ngày 12-9-1981 ;

Xét đề nghị của Ủy ban Nhân dân tỉnh Minh Hải và Ban Tổ chức của Chính phủ

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. — Nay phân vạch, điều chỉnh địa giới hành chính một số xã, phường, thị trấn của các thị xã Bạc Liêu, Cà Mau và các huyện Cái Nước, Đầm Dơi, Ngọc Hiền, Vĩnh Lợi, Giá Rai, Hồng Dân, Thới Bình, Trần Văn Thời thuộc tỉnh Minh Hải như sau:

I. Thị xã Bạc Liêu :

Sáp nhập xã Vĩnh Hiệp và xã Vĩnh Thành thành một xã lấy tên là xã Hiệp Thành.

Xã Hiệp Thành có 4.405 héc-ta đất với 9.735 nhân khẩu.

Địa giới xã Hiệp Thành ở phía đông giáp xã Vĩnh Thuận; phía tây giáp nông

trường Đông Hải; phía nam giáp biển Đông; phía bắc giáp các phường 2, 5 và 6.

II. Thị xã Cà Mau :

1. Sáp nhập phường 2 và phường 3 thành một phường lấy tên là phường 2.

Phường 2 có 7.264 nhân khẩu.

Địa giới phường 2 ở phía đông giáp phường 5; phía tây giáp phường 1; phía nam giáp phường 8; phía bắc giáp phường 4.

2. Tách 950 héc-ta đất với 2.500 nhân khẩu của phường 8 để sáp nhập vào xã Lý Văn Lâm.

— Phường 8 có 796 héc-ta đất với 6.565 nhân khẩu.

Địa giới phường 8 ở phía đông giáp sông Gành Hào; phía tây giáp các xã Lợi An và Trần Văn Thời; phía nam giáp xã Lý Văn Lâm; phía bắc giáp phường 1.

— Xã Lý Văn Lâm có 1.715 héc-ta đất với 5.972 nhân khẩu.

Địa giới xã Lý Văn Lâm ở phía đông giáp sông Gành Hào; phía tây giáp xã Lợi An; phía nam giáp kênh Xang Mới; phía bắc giáp phường 8.

3. Sáp nhập xã Tân Thành và xã Tân Định thành một xã lấy tên là xã Tân Thành.

Xã Tân Thành có 3.446 héc-ta đất với 9.391 nhân khẩu.

Địa giới xã Tân Thành ở phía đông giáp các xã Tác Vân và Định Bình; phía tây giáp xã An Xuyên; phía nam giáp phường 6; phía bắc giáp xã Tân Thạnh.

4. Sáp nhập xã An Xuyên và xã An Lộc thành một xã lấy tên là xã An Xuyên.

Xã An Xuyên có 4.118 héc-ta đất với 13.045 nhân khẩu.

Địa giới xã An Xuyên ở phía đông giáp xã Tân Thành; phía tây giáp xã Tân

Lợi; phía nam giáp các phường 1 và 4; phía bắc giáp xã Tân Lộc.

5. Giải thể xã Bình Thành để sáp nhập vào hai xã Hòa Thành và Hòa Tân; tách một phần diện tích và dân số của hai xã này để sáp nhập vào xã Định Bình.

— Xã Hòa Thành có 2.589 héc-ta đất với 7.518 nhân khẩu.

Địa giới xã Hòa Thành ở phía đông giáp xã Định Bình; phía tây giáp xã Lý Văn Lâm; phía nam giáp xã Hòa Tân; phía bắc giáp phường 6.

— Xã Hòa Tân có 2.092 héc-ta đất với 7.481 nhân khẩu.

Địa giới xã Hòa Tân ở phía đông giáp xã Định Hòa; phía tây giáp xã Hòa Thành; phía nam giáp sông Gành Hào; phía bắc giáp xã Hòa Thành.

— Xã Định Bình có 1.674 héc-ta đất với 6.392 nhân khẩu.

Địa giới xã Định Bình ở phía đông giáp xã Định Hòa; phía tây giáp xã Hòa Thành; phía nam giáp xã Hòa Tân; phía bắc giáp xã Tân Thành.

III. Huyện Cái Nước:

1. Sáp nhập xã Thạnh Trung và xã Lương Thế Trân thành một xã lấy tên là xã Lương Thế Trân.

Xã Lương Thế Trân có 3.607 héc-ta đất với 9.712 nhân khẩu.

Địa giới xã Lương Thế Trân ở phía đông giáp xã Hòa Thành; phía tây giáp xã Thạnh Phú; phía nam giáp xã Thạnh Hưng; phía bắc giáp phường 8.

2. Sáp nhập xã Phú Hưng và xã Phú Lộc thành một xã lấy tên là xã Phú Hưng.

Xã Phú Hưng có 3.616 héc-ta đất với 11.181 nhân khẩu.

Địa giới xã Phú Hưng ở phía đông giáp xã Tân Hưng; phía tây giáp xã Lợi An;

phía nam giáp các xã Bình Mỹ và Hưng Mỹ; phía bắc giáp các xã Lương Thế Trân và Thạnh Phú.

3. Sáp nhập xã Hòa Mỹ và xã Hưng Mỹ thành một xã lấy tên là xã Hưng Mỹ.

Xã Hưng Mỹ có 4.729 héc-ta đất với 10.044 nhân khẩu.

Địa giới xã Hưng Mỹ ở phía đông giáp xã Bình Mỹ; phía tây giáp xã Phong Lạc; phía nam giáp xã Tân Hưng; phía bắc giáp xã Phú Hưng.

4. Sáp nhập xã Phú Mỹ và xã Phú Thuận thành một xã lấy tên là xã Phú Mỹ.

Xã Phú Mỹ có 4.348 héc-ta đất với 9.183 nhân khẩu.

Địa giới xã Phú Mỹ ở phía đông giáp xã Tân Hưng Đông và thị trấn Cái Nước; phía tây giáp xã Phú Hòa; phía nam giáp xã Việt Hưng; phía bắc giáp xã Phong Lạc.

5. Sáp nhập xã Phú Hòa và xã Phú Thành thành một xã lấy tên là xã Phú Hòa.

Xã Phú Hòa có 4.547 héc-ta đất với 7.930 nhân khẩu.

Địa giới xã Phú Hòa ở phía đông giáp xã Phú Mỹ; phía tây giáp xã Phú Hiệp; phía nam giáp xã Việt Hùng; phía bắc giáp xã Phong Lạc.

6. Sáp nhập xã Việt Khái với xã Việt Dũng thành một xã lấy tên là xã Việt Khái.

Xã Việt Khái có 3.968 héc-ta đất với 9.687 nhân khẩu.

Địa giới xã Việt Khái ở phía đông giáp xã Việt Thắng; phía tây giáp các xã Tân Nghiệp và Tân Hưng Tây; phía nam giáp xã Hàm Rồng; phía bắc giáp xã Việt Hùng.

7. Giải thể xã Phong Hưng để sáp nhập vào xã Tân Hưng và xã Hưng Hiệp.

— Xã Tân Hưng có 3.684 héc-ta đất với 9.000 nhân khẩu.

Địa giới xã Tân Hưng ở phía đông giáp sông Bảy Háp; phía tây giáp xã Bình Mỹ; phía nam giáp xã Hưng Hiệp; phía bắc giáp rạch Phấn Bửu.

— Xã Hưng Hiệp có 3.250 héc-ta đất với 8.517 nhân khẩu.

Địa giới xã Hưng Hiệp ở phía đông giáp sông Bảy Háp; phía tây giáp xã Tân Hưng Đông; phía nam giáp sông Cái Nước; phía bắc giáp rạch Ngọn Cùn.

8. Sáp nhập xã Việt Cường với xã Việt Hùng thành một xã lấy tên là xã Việt Hùng; tách một phần dân số và diện tích của xã Việt Hùng để sáp nhập vào xã Việt Thắng.

— Xã Việt Hùng có 1.742 héc-ta đất với 5.140 nhân khẩu.

Địa giới xã Việt Hùng ở phía đông giáp xã Việt Thắng; phía tây giáp xã Phú Tân; phía nam giáp xã Việt Khái; phía bắc giáp xã Phú Mỹ.

— Xã Việt Thắng có 3.779 héc-ta đất với 7.551 nhân khẩu.

Địa giới xã Việt Thắng ở phía đông giáp sông Bàu Châu, xã Trần Thới; phía tây giáp kênh Kiềm Lâm, xã Việt Hùng; phía nam giáp sông Bảy Háp và huyện Ngọc Hiển; phía bắc giáp sông Bàu Châu, xã Trần Thới và xã Việt Hùng.

9. Giải thể xã Tân Thới để sáp nhập vào xã Trần Thới và xã Đông Thới.

— Xã Trần Thới có 3.545 héc-ta đất với 3.076 nhân khẩu.

Địa giới xã Trần Thới ở phía đông giáp xã Đông Thới; phía tây giáp xã Việt Thắng; phía nam giáp sông Bảy Háp; phía bắc giáp xã Cái Nước.

— Xã Đông Thới có 3.685 héc-ta đất với 9.933 nhân khẩu.

Địa giới xã Đông Thới ở phía đông và phía nam giáp sông Bảy Háp; phía tây giáp xã Cái Nước; phía bắc giáp sông Cái Nước.

10. Sáp nhập xã Tân Phong và xã Tân Nghiệp thành một xã lấy tên là xã Tân Nghiệp; tách một phần dân số và diện tích để sáp nhập vào thị trấn Phú Tân.

— Xã Tân Nghiệp có 3.562 héc-ta đất với 6.338 nhân khẩu.

Địa giới xã Tân Nghiệp ở phía đông giáp xã Phú Tân; phía tây giáp vịnh Thái Lan; phía nam giáp xã Tân Hải; phía bắc giáp xã Phú Hiệp.

— Thị trấn Phú Tân có 2.386 héc-ta đất với 5.000 nhân khẩu.

Địa giới thị trấn Phú Tân ở phía đông giáp xã Việt Hùng; phía tây giáp xã Tân Nghiệp; phía nam giáp xã Tân Hưng; phía bắc giáp xã Phú Hiệp.

11. Giải thể xã Cái Nước để thành lập thị trấn Cái Nước (thị trấn huyện lỵ huyện Cái Nước).

Thị trấn Cái Nước có 1.563 héc-ta đất với 5.116 nhân khẩu.

Địa giới thị trấn Cái Nước ở phía đông giáp xã Đông Thới; phía tây giáp xã Tân Hiệp; phía nam giáp các xã Trần Thới và Tân Thới; phía bắc giáp xã Tân Hưng Đông.

IV. Huyện Đầm Dơi:

Sáp nhập xã Thành Điền và xã Tân Mỹ thành một xã lấy tên là xã Thành Điền.

Xã Thành Điền có 3.947 héc-ta đất với 8.145 nhân khẩu.

Địa giới xã Thành Điền ở phía đông giáp xã Thới Phong; phía tây giáp xã Trần Phán; phía nam giáp xã Tạ An Khương; phía bắc giáp thị xã Cà Mau,

V. Huyện Ngọc Hiền:

1. Giải thể thị trấn Năm Căn. Thành lập xã Hàng Vịnh trên cơ sở diện tích và dân số của thị trấn Năm Căn cũ.

Xã Hàng Vịnh có 2.200 héc-ta đất với 5.550 nhân khẩu.

Địa giới xã Hàng Vịnh là địa giới thị trấn Năm Căn cũ.

2. Chia xã Đất Mới thành hai đơn vị hành chính lấy tên là xã Đất Mới và thị trấn Năm Căn (thị trấn huyện lỵ huyện Ngọc Hiền).

Xã Đất Mới có 10.470 héc-ta đất với 4.395 nhân khẩu.

Địa giới xã Đất Mới ở phía đông giáp xã Tân An; phía tây giáp vịnh Thái Lan phía nam giáp các xã Viên An Tây, Viên An Đông và Tân An; phía bắc giáp thị trấn Năm Căn.

— Thị trấn Năm Căn có 1.200 héc-ta đất với 2.497 nhân khẩu.

Địa giới thị trấn Năm Căn ở phía đông giáp xã Tân An; phía tây giáp xã Hàm Rồng; phía nam giáp xã Đất Mới; phía bắc giáp xã Hàng Vịnh.

VI. Huyện Vĩnh Lợi:

1. Sáp nhập xã Vĩnh An và xã Vĩnh Mỹ B thành một xã lấy tên là xã Vĩnh Mỹ B; tách một phần diện tích và dân số của xã Vĩnh Mỹ B để sáp nhập vào xã Minh Diệu.

Xã Vĩnh Mỹ B có 4.195 héc-ta đất với 10.983 nhân khẩu.

Địa giới xã Vĩnh Mỹ B ở phía đông giáp các xã Minh Diệu và Vĩnh Lợi; phía tây giáp huyện Giá Rai; phía nam giáp các xã Vĩnh Mỹ A và Vĩnh Thắng; phía bắc giáp các xã Minh Tân và Vĩnh Bình.

2. Sáp nhập xã Minh Tân và xã Vĩnh Bình thành một xã lấy tên là xã Vĩnh

016-53954
 www.ThuVienPhapLuat.com
 Tel: 84-8-3865 6684
 LawSoft

Bình; tách một phần diện tích và dân số của xã này để sáp nhập vào xã Minh Diệu và xã Vinh Hùng.

Xã Vinh Bình có 3.423 héc-ta đất với 8.760 nhân khẩu.

Địa giới xã Vinh Bình ở phía đông giáp xã Minh Diệu; phía tây giáp huyện Hồng Dân; phía nam giáp xã Vinh Mỹ B; phía bắc giáp xã Vinh Hùng.

3. Sáp nhập xã Vinh Hùng và xã Vinh Hưng thành một xã lấy tên là xã Vinh Hưng; tách một phần diện tích và dân số của xã Minh Tân để sáp nhập vào xã Vinh Hưng.

Xã Vinh Hưng có 4.576 héc-ta đất với 12.265 nhân khẩu.

Địa giới xã Vinh Hưng ở phía đông giáp các xã Châu Thới và xã Minh Diệu; phía tây giáp huyện Hồng Dân, phía nam giáp xã Vinh Bình; phía bắc giáp tỉnh Hậu Giang.

4. Tách một phần diện tích và dân số của xã Minh Diệu để sáp nhập vào xã Long Thạnh.

Xã Minh Diệu có 3.506 héc-ta đất với 8.914 nhân khẩu.

Địa giới xã Minh Diệu ở phía đông giáp xã Long Thạnh; phía tây giáp xã Vinh Hưng; phía nam giáp xã Vinh Mỹ B; phía bắc giáp xã Châu Thới và xã Thới Chiến.

5. Sáp nhập xã Châu Thới và xã Thới Chiến thành một xã lấy tên là xã Châu Thới; tách một phần diện tích và dân số của xã Châu Thới để sáp nhập vào xã Thới Thắng.

Xã Châu Thới có 3.248 héc-ta đất với 7.232 nhân khẩu.

Địa giới xã Châu Thới ở phía đông giáp xã Hòa Hưng; phía tây giáp xã Vinh Hưng; phía nam giáp các xã Minh Diệu và Long Thạnh; phía bắc giáp tỉnh Hậu Giang.

6. Sáp nhập các xã Thới Thắng, Phước Hưng và Hòa Hưng thành một xã lấy tên

là xã Hòa Hưng; tách một phần diện tích và dân số của xã Hòa Hưng để sáp nhập vào xã Châu Hưng và xã Hưng Hội.

— Xã Hòa Hưng có 4.954 héc-ta đất với 9.991 nhân khẩu.

Địa giới xã Hòa Hưng ở phía đông giáp xã Hưng Hội và thị xã Bạc Liêu; phía tây giáp xã Châu Thới; phía nam giáp xã Long Thạnh; phía bắc giáp xã Châu Hưng.

— Xã Châu Hưng có 2.491 héc-ta đất với 6.528 nhân khẩu.

Địa giới xã Châu Hưng ở phía đông giáp xã Hưng Thành; phía tây giáp xã Phước Hưng; phía nam giáp các xã Hòa Hưng và Hưng Hội; phía bắc giáp tỉnh Hậu Giang.

— Xã Hưng Hội có 2.624 héc-ta đất với 9.760 nhân khẩu.

Địa giới xã Hưng Hội ở phía đông giáp xã Hưng Thành; phía tây giáp xã Hòa Hưng; phía nam giáp thị xã Bạc Liêu; phía bắc giáp các xã Châu Hưng và Hưng Thành.

7. Sáp nhập xã Vinh Hậu và xã Long Hà thành một xã lấy tên là xã Vinh Hậu; tách một phần diện tích và dân số của xã Vinh Hậu để sáp nhập vào xã Vinh Thịnh, xã Long Thạnh và xã Vinh Lợi.

— Xã Vinh Hậu có 11.889 héc-ta đất với 5.804 nhân khẩu.

Địa giới xã Vinh Hậu ở phía đông giáp biên Đông; phía tây giáp các xã Long Thạnh, Vinh Lợi và Vinh Mỹ A; phía nam giáp xã Vinh Thịnh; phía bắc giáp thị xã Bạc Liêu.

— Xã Vinh Thịnh có 5.475 héc-ta đất với 5.988 nhân khẩu.

Địa giới xã Vinh Thịnh ở phía đông giáp biên Đông; phía tây giáp xã Vinh Thắng; phía nam giáp huyện Giá Rai; phía bắc giáp xã Vinh Hậu.

8. Tách ấp Láng Dài của xã Vinh Lợi để sáp nhập vào xã Long Thạnh; giải thể xã Vinh Lợi để thành lập thị trấn Hòa Bình (thị trấn huyện lỵ huyện Vinh Lợi).

Thị trấn Hòa Bình có 3.574 héc-ta đất với 18.561 nhân khẩu.

Địa giới thị trấn Hòa Bình ở phía đông giáp xã Vinh Hậu; phía tây giáp xã Vinh Mỹ B; phía nam giáp xã Vinh Mỹ A; phía bắc giáp xã Long Thạnh.

9. Sau khi điều chỉnh địa giới hành chính, xã Long Thạnh có 3.318 héc-ta đất với 10.457 nhân khẩu.

Địa giới xã Long Thạnh ở phía đông giáp phường 8 của thị xã Bạc Liêu; phía tây giáp xã Minh Diệu; phía nam giáp xã Long Hà và thị trấn Hòa Bình; phía bắc giáp xã Châu Thới.

VII. Huyện Giá Rai:

1. Sáp nhập xã An Hòa và xã An Hạnh thành một xã lấy tên là xã An Hòa.

Xã An Hòa có 5.221 héc-ta đất với 10.228 nhân khẩu.

Địa giới xã An Hòa ở phía đông giáp các xã Long Điền và Long Điền Tiến; phía tây giáp xã An Trạch; phía nam giáp xã An Phúc; phía bắc giáp xã Thạnh Bình.

2. Sáp nhập xã An Phúc và xã An Định thành một xã lấy tên là xã An Phúc.

Xã An Phúc có 5.446 héc-ta đất với 7.236 nhân khẩu.

Địa giới xã An Phúc ở phía đông giáp xã Long Điền Tây; phía tây giáp các xã Định Thành và An Bình; phía nam giáp xã Thuận Hòa; phía bắc giáp xã An Hòa.

3. Sáp nhập xã An Bình và xã An Trạch thành một xã lấy tên là xã An Trạch.

Xã An Trạch có 4.558 héc-ta đất với 10.150 nhân khẩu.

Địa giới xã An Trạch ở phía đông giáp xã An Hòa; phía tây giáp xã Định Thành; phía nam giáp xã An Phúc; phía bắc giáp xã Tân Hiệp.

4. Giải thể xã Long Điền Tân để sáp nhập vào xã Long Điền và xã Long Điền Tiến:

— Xã Long Điền có 4.353 héc-ta đất với 10.360 nhân khẩu.

Địa giới xã Long Điền ở phía đông giáp xã Long Điền Tây và xã Long Điền Đông; phía tây giáp xã An Hòa; phía nam giáp xã Long Điền Tiến; phía bắc giáp thị trấn Giá Rai và thị trấn Hộ Phòng.

— Xã Long Điền Tiến có 4.333 héc-ta đất với 8.769 nhân khẩu.

Địa giới xã Long Điền Tiến ở phía đông giáp xã Long Điền Đông; phía tây giáp xã An Hòa; phía nam giáp xã Điền Hải; phía bắc giáp xã Long Điền.

5. Giải thể xã Thạnh Hòa để sáp nhập vào xã Phong Thạnh và xã Thạnh Phú. Đổi tên xã Thạnh Phú thành xã Thạnh Hòa.

— Xã Phong Thạnh có 3.555 héc-ta đất với 7.145 nhân khẩu.

Địa giới xã Phong Thạnh ở phía đông giáp các xã Phong Nam và Phong Tân; phía tây giáp xã Thạnh Bình; phía nam giáp thị trấn Giá Rai và thị trấn Hộ Phòng; phía bắc giáp xã Thạnh Phú.

— Xã Thạnh Hòa có 1.656 héc-ta đất với 3.310 nhân khẩu.

Địa giới xã Thạnh Hòa ở phía đông giáp các xã Phong Nam và Phong Tân; phía tây giáp xã Phong Thạnh Tây; phía nam giáp xã Phong Thạnh; phía bắc giáp huyện Hồng Dân.

6. Sáp nhập xã Long Điền Đông K và xã Long Điền Đông C thành một xã lấy tên là xã Long Điền Đông C.

Xã Long Điền Đông C có 3.773 héc-ta đất với 11.331 nhân khẩu.

Địa giới xã Long Điền Đông C ở phía đông giáp huyện Vĩnh Lợi; phía tây giáp xã Long Điền; phía nam giáp xã Long Điền Đông; phía bắc giáp xã Phong Phú.

VIII. Huyện Hồng Dân:

1. Giải thể xã Vinh Hiếu để sáp nhập vào xã Vinh Lộc và xã Vinh Trung.

— Xã Vinh Lộc có 3.808 héc-ta đất với 7.896 nhân khẩu.

Địa giới xã Vinh Lộc ở phía đông giáp xã Vinh Lộc A; phía tây và phía bắc giáp tỉnh Kiên Giang; phía nam giáp xã Ninh Thạnh Lợi.

— Xã Vinh Trung có 4.927 héc-ta đất với 9.820 nhân khẩu.

Địa giới xã Vinh Trung ở phía đông giáp xã Lộc Ninh; phía tây giáp xã Vinh Lộc; phía nam giáp các xã Lộc Ninh và Ninh Thạnh Lợi; phía bắc giáp tỉnh Hậu Giang.

2. Sáp nhập xã Lộc Ninh A và xã Lộc Ninh B thành một xã lấy tên là xã Lộc Ninh.

Xã Lộc Ninh có 5.531 héc-ta đất với 9.612 nhân khẩu.

Địa giới xã Lộc Ninh ở phía đông giáp xã Hòa Lợi; phía tây giáp xã Vinh Lộc A; phía nam giáp xã Ninh Thạnh Lợi; phía bắc giáp thị trấn Ngan Dừa.

3. Sáp nhập xã Ninh Thuận và xã Ninh Thạnh Lợi thành một xã lấy tên là xã Ninh Thạnh Lợi.

Xã Ninh Thạnh Lợi có 5.537 héc-ta đất với 6.546 nhân khẩu.

Địa giới xã Ninh Thạnh Lợi ở phía đông giáp xã Phước Long; phía tây giáp tỉnh Kiên Giang; phía nam giáp xã Ninh Lợi; phía bắc giáp xã Vinh Lộc A.

4. Giải thể xã Phước Tây để sáp nhập vào xã Phước Long và xã Phong Hiệp; tách một phần diện tích và dân số của xã Phước Long để sáp nhập vào xã Hòa Lợi; tách một phần diện tích và dân số của xã Phước Tây để sáp nhập vào xã Phong Hiệp.

Xã Phước Long có 6.939 héc-ta đất với 8.088 nhân khẩu.

Địa giới xã Phước Long ở phía đông giáp xã Vinh Phú Tây và thị trấn Phước Long; phía tây giáp xã Ninh Lợi và xã Ninh Thạnh Lợi; phía nam giáp xã Phong Hiệp; phía bắc giáp xã Hòa Lợi.

— Xã Phong Hiệp có 4.938 héc-ta đất với 6.460 nhân khẩu.

Địa giới xã Phong Hiệp ở phía đông giáp huyện Giá Rai; phía tây giáp tỉnh Kiên Giang; phía nam giáp xã Phong Dân; phía bắc giáp các xã Phước Long và Ninh Lợi.

5. Sau khi điều chỉnh địa giới, xã Hòa Lợi có 2.779 héc-ta đất với 6.325 nhân khẩu.

Địa giới xã Hòa Lợi ở phía đông giáp xã Ninh Quới A và thị trấn Phước Long; phía tây giáp xã Lộc Ninh; phía nam giáp xã Phước Long và thị trấn Phước Long; phía bắc giáp xã Ninh Hòa.

6. Tách một phần diện tích và dân số của xã Vinh Hồng để sáp nhập vào xã Vinh Tiến; tách một phần diện tích và dân số của xã Vinh Tiến để sáp nhập vào xã Phong Hòa.

— Xã Vinh Hồng có 4.893 héc-ta đất với 8.318 nhân khẩu.

Địa giới xã Vinh Hồng ở phía đông giáp huyện Vinh Lợi; phía tây giáp xã Vinh Hồng; phía nam giáp huyện Giá Rai; phía bắc giáp xã Đông Nam.

— Xã Vinh Tiến có 3.495 héc-ta đất với 7.209 nhân khẩu.

Địa giới xã Vinh Tiến ở phía đông giáp xã Vinh Hồng; phía tây giáp xã Phước Long; phía nam giáp huyện Giá Rai và xã Phong Hòa; phía bắc giáp thị trấn Phước Long.

— Xã Phong Hòa có 2.858 héc-ta đất với 5.227 nhân khẩu.

Địa giới xã Phong Hòa ở phía đông và phía nam giáp huyện Giá Rai; phía tây giáp các xã Phong Hiệp và Phong Dân; phía bắc giáp xã Vinh Tiến.

IX. Huyện Thới Bình:

1. Giải thể xã Biên Bạch Tân để sáp nhập vào xã Biên Bạch và xã Biên Bạch Tây.

— Xã Biên Bạch có 5.130 héc-ta đất với 6.180 nhân khẩu.

Địa giới xã Biên Bạch ở phía đông giáp kênh 3-2; phía tây giáp xã Biên Bạch Tây; phía nam giáp huyện U Minh; phía bắc giáp tỉnh Kiên Giang.

— Xã Biên Bạch Tây có 3.732 héc-ta đất với 6.550 nhân khẩu.

Địa giới xã Biên Bạch Tây ở phía đông giáp xã Biên Bạch; phía tây và phía bắc giáp tỉnh Kiên Giang; phía nam giáp huyện U Minh.

2. Sáp nhập xã Biên Bạch Đông với xã Thới Thuận thành một xã lấy tên là xã Biên Bạch Đông.

Xã Biên Bạch Đông có 6.626 héc-ta đất với 6.011 nhân khẩu.

Địa giới xã Biên Bạch Đông ở phía đông giáp các xã Thới Bình, Trí Phải và thị trấn Thới Bình; phía tây giáp xã Biên Bạch; phía nam giáp lâm ngư trường sông Trẹm; phía bắc giáp tỉnh Kiên Giang.

3. Sáp nhập xã Trí Phải Tây và xã Trí Phải Trung thành một xã lấy tên là xã Trí Phải Tây.

Xã Trí Phải Tây có 4.339 héc-ta đất với 4.140 nhân khẩu.

Địa giới xã Trí Phải Tây ở phía đông giáp xã Trí Phải; phía tây giáp xã Biên Bạch Đông; phía nam giáp các xã Thới Bình và xã Biên Bạch Đông; phía bắc giáp tỉnh Kiên Giang.

4. Sáp nhập xã Trí Phải với xã Trí Phải Đông thành một xã lấy tên là xã Trí Phải.

Xã Trí Phải có 3.063 héc-ta đất với 9.667 nhân khẩu.

Địa giới xã Trí Phải ở phía đông giáp xã Tân Phú; phía tây giáp xã Trí Phải Tây; phía nam giáp xã Thới Bình; phía bắc giáp tỉnh Kiên Giang.

5. Sáp nhập xã Tân Quý với xã Tân Phú thành một xã lấy tên là xã Tân Phú; tách

một phần diện tích và dân số của xã Tân Phú để sáp nhập vào xã Tân Xuân.

Xã Tân Phú có 5.869 héc-ta đất với 7.561 nhân khẩu.

Địa giới xã Tân Phú ở phía đông giáp huyện Hồng Dân; phía tây giáp xã Trí Phải; phía nam giáp xã Tân Xuân; phía bắc giáp tỉnh Kiên Giang.

Xã Tân Xuân có 2.437 héc-ta đất với 6.916 nhân khẩu.

Địa giới xã Tân Xuân ở phía đông giáp huyện Giá Rai; phía tây, phía nam và phía bắc giáp xã Trí Phải.

6. Sáp nhập xã Tân Bình và xã Tân Thới thành một xã lấy tên là xã Lộc Bắc.

Xã Lộc Bắc có 4.570 héc-ta đất với 10.070 nhân khẩu.

Địa giới xã Lộc Bắc ở phía đông giáp xã Phong Tiến; phía tây giáp các xã Thới Bình và Thới Hòa; phía nam giáp xã Tân Lộc; phía bắc giáp xã Tân Xuân.

7. Sáp nhập xã Tân Lộc và xã Tân Hải thành một xã lấy tên là xã Tân Lộc.

Xã Tân Lộc có 4.761 héc-ta đất với 8.686 nhân khẩu.

Địa giới xã Tân Lộc ở phía đông giáp xã Phong Tiến; phía tây giáp xã Hồ Thới Kỷ; phía nam giáp các xã An Lộc, An Xuyên và thị xã Cà Mau; phía bắc giáp xã Tân Lộc Bắc.

X. Huyện Trần Văn Thới:

1. Giải thể xã Phong Phú để sáp nhập vào xã Phong Lạc và xã Lợi An:

— Xã Phong Lạc có 5.120 héc-ta đất với 11.706 nhân khẩu.

Địa giới xã Phong Lạc ở phía đông giáp huyện Cái Nước; phía tây giáp xã Khánh Lộc; phía nam giáp xã Phong Điền; phía bắc giáp xã Khánh Đông.

— Xã Lợi An có 2.370 héc-ta đất với 6.683 nhân khẩu.

www.ThuVienPhapLuat.com
0965555555
Tel: +84-9-3845 6881

Địa giới xã Lợi An ở phía đông giáp thị xã Cà Mau; phía tây giáp xã Khánh Bình; phía nam giáp xã Thạnh Phú; phía bắc giáp huyện Thới Bình.

2. Sáp nhập xã Khánh Dũng và xã Khánh Hưng thành một xã lấy tên là xã Khánh Hưng.

Xã Khánh Hưng có 2.932 héc-ta đất với 7.466 nhân khẩu.

Địa giới xã Khánh Hưng ở phía đông giáp các xã Khánh Dân và Khánh Lộc; phía tây giáp xã Khánh Hưng B; phía nam giáp xã Khánh Hòa; phía bắc giáp xã Khánh Xuân.

3. Sáp nhập xã Khánh Xuân và xã Trần Hợi thành một xã lấy tên là xã Khánh Xuân.

Xã Khánh Xuân có 2.346 héc-ta đất với 10.296 nhân khẩu.

Địa giới xã Khánh Xuân ở phía đông giáp xã Khánh Đông; phía tây giáp xã Khánh Lộc; phía nam giáp thị trấn Trần Văn Thời; phía bắc giáp nông trường Trần Văn Thời.

4. Giải thể xã Khánh Trung để sáp nhập vào xã Khánh Bình và xã Khánh Đông.

— Xã Khánh Bình có 3.419 héc-ta đất với 9.573 nhân khẩu.

Địa giới xã Khánh Bình ở phía đông giáp xã Lợi An; phía tây giáp xã Khánh Tây; phía nam giáp xã Khánh Đông; phía bắc giáp huyện U Minh.

— Xã Khánh Đông có 3.815 héc-ta đất với 9.370 nhân khẩu.

Địa giới xã Khánh Đông ở phía đông giáp xã Khánh Bình; phía tây giáp thị trấn Trần Văn Thời; phía nam giáp xã Phong Lạc, phía bắc giáp xã Khánh Tây.

5. Sáp nhập xã Khánh Dân và xã Khánh Hiệp thành một xã lấy tên là xã Khánh Dân.

Xã Khánh Dân có 3.553 héc-ta đất với 10.240 nhân khẩu.

Địa giới xã Khánh Dân ở phía đông giáp xã Phong Điền; phía tây giáp xã Khánh Hưng; phía nam giáp xã Khánh Hải; phía bắc giáp xã Khánh Lộc.

Điều 2. — Ủy ban Nhân dân tỉnh Minh Hải và Ban Tổ chức của Chính phủ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Thừa ủy quyền của Hội đồng Bộ trưởng

Bộ trưởng Tổng thư ký

ĐOÀN TRỌNG TRUYỀN

QUYẾT ĐỊNH của Hội đồng Bộ trưởng số 36 - HĐBT ngày 16-2-1987 về việc điều chỉnh địa giới hành chính huyện Cao Lãnh, Thạnh Hưng, thị xã Cao Lãnh và thị xã Sa Đéc thuộc tỉnh Đồng Tháp.

HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Căn cứ điều 107 của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ngày 18-12-1980;

Căn cứ điều 16 của Luật Tổ chức Hội đồng Bộ trưởng ngày 4-7-1981;

Căn cứ Quyết định số 64b-HĐBT của Hội đồng Bộ trưởng ngày 12-9-1981;

Xét đề nghị của Ủy ban Nhân dân tỉnh Đồng Tháp và Ban Tổ chức của Chính phủ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. — Nay điều chỉnh địa giới hành chính các huyện Cao Lãnh, Thạnh Hưng